

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2020/DS-ST.

Ngày: 22-12-2020.

V/v tranh chấp về hợp đồng
dân sự tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Hoàng;
2. Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 451/2019/TLST-DS, ngày 05 tháng 9 năm 2019, về việc “Tranh chấp về hợp đồng dân sự tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 343/2020/QĐXXST-DS, ngày 02/11/2020, giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SGTT;

Địa chỉ: Số nhà 266 – 268, NKKN, Phường A, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Nguyễn Hoàng V, Chuyên viên khách hàng cá nhân phòng kinh doanh chi nhánh trung tâm Ngân hàng TMCP SGTT, là đại diện theo ủy quyền.

Bị đơn: Trần Thanh Ph, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số nhà 324, Tổ 9, ấp TL, xã TT, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ông Nguyễn Hoàng V có mặt, ông Trần Thanh Ph vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng TMCP SGTT; có anh Nguyễn Hoàng V trình bày

Ngày 14/8/2018, Ngân hàng TMCP SGTT có ký hợp đồng tín dụng với anh P, theo hợp đồng thì Ngân hàng cung cấp cho anh P sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, với hạn mức sử dụng tối đa là 65.000.000 đồng, lãi suất trong hạn là

2,15%/tháng, lãi quá hạn là 3,225%/tháng. Sau khi được Ngân hàng cấp thẻ tín dụng, anh P đã nhiều lần thực hiện giao dịch (rút tiền từ Ngân hàng), tính đến ngày 22/4/2019 anh P đã thực hiện giao dịch tổng cộng là 261.889.000 đồng, anh P đã thanh toán được 196.800.000 đồng (trong đó vốn gốc là 192.067.100 đồng và lãi là 4.732.900 đồng), còn nợ lại số tiền vốn là 69.821.900 đồng.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019 và ngày 12 tháng 6 năm 2019, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đã thông báo cho anh P thanh toán số tiền nợ gốc và lãi, nhưng anh P vẫn không thực hiện.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019, Ngân hàng TMCP SGTT khởi kiện, yêu cầu anh P trả số tiền gốc là 69.821.900 đồng và tiền lãi 4.653.658 đồng, tổng cộng là 74.475.500 đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết đến khi trả xong nợ.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Hoàng V đại diện Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, yêu cầu anh Trần Thanh P trả số tiền gốc là 69.821.900 đồng và yêu cầu tính tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn là 45.785.000 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 115.607.000 đồng.

- Trong quá trình thu thập chứng cứ bị đơn Trần Thanh P không có văn bản ý kiến trả lời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng dân sự tín dụng, với bị đơn Trần Thanh P, địa chỉ: Tổ 9, ấp Tịnh Long, xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Tòa án đã triệu tập họp lệ đến lần thứ hai, nhưng bị đơn Trần Thanh P vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

- **Xét về tiền vốn:** Trong quá trình thu thập chứng cứ Ngân hàng có xuất trình cho Tòa án gồm: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, đề ngày 14/8/2018 của anh Trần Thanh P; Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Thông báo số 325/2019/TB-CNTT, ngày 29 tháng 5 năm 2019 và Thông báo lần 2 số 375/2019/TB-CNTT, ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Ngân hàng TMCP SGTT.

Theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, thể hiện anh P yêu cầu được sử dụng thẻ tín dụng, với hạn mức sử dụng là 65.000.000 đồng.

Theo Thông báo lần 2, ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Ngân hàng đã gửi cho anh Trần Thanh P, yêu cầu thanh toán số tiền 73.574.852 đồng.

Trong quá trình thu thập chứng cứ, Tòa án đã thông báo về việc chứng cứ của nguyên đơn giao nộp, nhưng bị đơn không có văn bản ý kiến trả lời và bị đơn cũng không có mặt tại phiên tòa để đối chất với nguyên đơn.

Từ những chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở xác định anh Trần Thanh P có ký kết hợp đồng và có thực hiện giao dịch với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, với số tiền đã thực hiện giao dịch là 69.821.900 đồng.

- **Xét tiền lãi:** Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu tiền lãi suất theo hợp đồng đã ký kết với số tiền 45.785.000 đồng là phù hợp với pháp luật.

Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP SGTT (anh Nguyễn Hoàng V đại diện), yêu cầu anh Trần Thanh P trả số tiền vốn và lãi là 115.607.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng vốn và lãi là 115.607.000 đồng, nên phải chịu án phí là 5.780.000 đồng theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2017; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP SGTT, có anh Nguyễn Hoàng V đại diện, yêu cầu anh Trần Thanh P trả số tiền vốn và lãi là 115.607.000 đồng.

- Buộc anh Trần Thanh P trả cho Ngân hàng TMCP SGTT số vốn và lãi là 115.607.000 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh, tính từ ngày 23 tháng 12 năm 2020 cho đến khi trả xong nợ, với lãi suất theo hợp đồng tính dụng đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP SGTT với anh Trần Thanh P.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Trần Thanh P phải chịu 5.780.000 đồng; Ngân hàng TMCP SGTT được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.862.000 đồng, theo biên lai số 0005255, ngày 26/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Các đương sự.
- Lưu.

Đinh Tấn Hiếu